

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 1138/QĐ-TTg ngày 26/10/2004 về việc cấp vốn ban đầu cho Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu lao động.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 163/2004/QĐ-TTg về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu lao động;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp vốn ban đầu cho Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu lao động 15 tỷ đồng (mười lăm tỷ đồng), từ các nguồn sau:

1. Từ số dư của nguồn kinh phí do Iraq đền bù cho người lao động 3,5 tỷ đồng.

2. Ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm 2005 là 11,5 tỷ đồng.

Bộ Tài chính có trách nhiệm cấp đủ vốn ban đầu này cho Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu lao động.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng Quỹ này theo đúng quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 36/2004/CT-TTg ngày 27/10/2004 về việc chấn chỉnh và tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Từ khi có Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 đến nay, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, các cơ quan hành chính nhà nước đã có nhiều cố gắng, đạt được những kết quả quan trọng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Số lượng vụ việc khiếu kiện đông

người đã giảm, phần lớn các vụ khiếu kiện bức xúc, gay gắt, kéo dài đã được giải quyết; trách nhiệm của chính quyền các cấp trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên một bước, tạo niềm tin của nhân dân đối với chính quyền. Tuy nhiên, tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn diễn biến phức tạp, tình trạng khiếu tố đông người, vượt cấp lên Trung ương tuy có giảm, song vẫn còn xảy ra; Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước ở một số địa phương còn thiếu trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; hiệu lực, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; kỷ cương, kỷ luật hành chính trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa nghiêm, có nơi, có lúc bị buông lỏng.

Nhằm triển khai Nghị quyết số 30/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội, tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TW ngày 06 tháng 3 năm 2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và để tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước phải tổ chức thi hành và thực hiện nghiêm túc những quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, Chỉ thị số

09/CT-TW ngày 06 tháng 3 năm 2002 của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo khác của Đảng và Nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ nội dung Nghị quyết số 30/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước; quán triệt, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ và yêu cầu sau:

a) Đề cao và thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; phải xác định công tác này là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, vừa cấp bách, vừa lâu dài; phải gắn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác quản lý hành chính nhà nước; coi kết quả của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá năng lực, hiệu quả công tác của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các bộ, công chức có trách nhiệm.

b) Nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo xảy ra trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương, giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật những vụ việc thuộc thẩm quyền. Đặc biệt, khi phát sinh những vụ việc khiếu tố đông người, phức tạp, những vụ việc khiếu nại, tranh chấp về đất đai, giải tỏa đền bù khi Nhà nước thu hồi đất thì phải tập trung chỉ đạo, giải quyết ngay từ cơ sở, không để khiếu nại vượt cấp lên Trung ương và phát sinh thành "điểm nóng", gây phức

tạp về an ninh, chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời phải làm rõ nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo để rút kinh nghiệm, chấn chỉnh công tác quản lý hành chính nhà nước, đồng thời xác định rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật những cơ quan, cán bộ, công chức đã ban hành quyết định hành chính hoặc có hành vi hành chính trái pháp luật.

c) Phải đặc biệt coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của cấp dưới, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những yếu kém, sai phạm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đối với những vụ việc có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan hành chính cấp trên hoặc của người có thẩm quyền phải nhanh chóng triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước phải đề cao trách nhiệm của mình để tìm biện pháp tháo gỡ, giải quyết hoặc nếu vượt quá thẩm quyền thì báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

d) Tiến hành tổng kết việc thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo kể từ khi có hiệu lực thi hành đến nay trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương; phân tích, đánh giá những ưu điểm, nhược điểm và đề xuất giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo; báo cáo

kết quả về Thanh tra Chính phủ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

đ) Khi có khiếu kiện đông người ở các cơ quan Trung ương hoặc nhà riêng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, nhất là trong thời gian diễn ra những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, giao Tổng Thanh tra chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan chức năng ở Trung ương yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có công dân đi khiếu kiện phải cử người có đủ thẩm quyền để phối hợp, bàn biện pháp giải quyết theo tinh thần Chỉ thị số 35/1998/CT-TTg ngày 09 tháng 10 năm 1998, Chỉ thị số 05/2001/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2001 và các văn bản chỉ đạo khác của Thủ tướng Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của mình có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tổng Thanh tra, các cơ quan chức năng của Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có liên quan để nhanh chóng xử lý, giải tỏa tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp.

Tổng Thanh tra và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ có biện pháp chấn chỉnh, kiện toàn ngay Trụ sở tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước, bố trí những cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm làm công tác tiếp dân. Khi

công dân đến Trụ sở, cán bộ tiếp công dân thuộc bất cứ cơ quan nào cũng phải có trách nhiệm tiếp, lắng nghe nguyện vọng của dân, để hướng dẫn công dân thực hiện quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Tổng Thanh tra:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện Chỉ thị này và Nghị quyết số 30/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Quy chế làm việc của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tăng cường kiểm tra trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung kiểm tra trách nhiệm giải quyết những vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, gay gắt, phức tạp, kéo dài, những vụ việc có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, gây hậu quả xấu hoặc cố tình

không chấp hành ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc của người có thẩm quyền khác phải báo cáo để Thủ tướng Chính phủ kiến nghị hoặc chỉ đạo cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật nghiêm khắc. Tổng Thanh tra và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ phải coi công tác này là nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới để giúp Thủ tướng Chính phủ tăng cường kiểm tra trách nhiệm và chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

c) Tổ chức việc tổng kết và hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng kết việc thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo; đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện các quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi cơ bản các quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và xây dựng cơ chế để giải quyết hữu hiệu các khiếu kiện hành chính phù hợp với tình hình thực tế của Việt Nam và thông lệ quốc tế; khẩn trương trình Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ đề án tổ chức tiếp công dân.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính xác định biên chế và những điều kiện khác để bảo đảm cho hoạt động của ngành thanh tra; nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ chế độ đối với cán bộ làm công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước khác chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 99/2004/TT-BTC
ngày 19/10/2004 hướng dẫn
thực hiện Nghị định số 43/2001/
NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm
2001 của Chính phủ quy định
chế độ tài chính đối với doanh
nghiệp bảo hiểm và doanh
nghiệp môi giới bảo hiểm.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 43/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ quy định chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm và doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể như sau:

I. VỐN ĐIỀU LỆ

1. Các quy định về vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 43/2001/NĐ-CP ngày 01/8/2001 của Chính phủ quy định chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm và doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

2. Vốn điều lệ đã góp của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm là số vốn điều lệ do chủ sở hữu thực góp vào doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép thành lập và hoạt động, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm phải thực hiện việc góp vốn điều lệ với mức không thấp hơn mức vốn pháp định được quy định tại Điều 4 Nghị định số 43/2001/NĐ-CP